

Bản án số: **59/2022/HS-ST**

Ngày: 25 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Thành

2. Ông Nguyễn Đăng Thường

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa: Ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên

Ngày 25/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 27/6/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 48/2022/QĐXXST-HS ngày 11/7/2022 đối với bị cáo:

Phan Văn P, sinh năm 2001 tại Hà Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Trung T, huyện Vị X, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở: Thôn Thuận H, xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn T, sinh năm 1979 và bà Lù Thị T, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 20/01/2022 bị Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/01/2022, Phan Văn P và một người bạn tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria (không rõ biển số) chở P đi từ nhà trọ không tên tại ấp Thuận H, xã Thuận L, huyện Đồng P đến khu vực ấp Cầu 2, xã Đồng T, huyện Đồng P. Tại đây, P gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch và hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì người đó đưa cho P 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín bốn mặt, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, P cất giấu bên trong khẩu trang y tế đang đeo trên miệng rồi Đ chở P quay về.

Vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi P xuống xe đi vệ sinh tại khu vực đối diện cây xăng Thuận H thuộc ấp Thuận H, xã Thuận L, huyện Đồng P thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an huyện Đồng Phú và Công an xã Thuận Lợi kiểm tra, phát hiện bên trong khẩu trang y tế P đeo trên miệng có 01 (một) gói nylon kích thước (3x4) cm chứa tinh thể màu trắng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P còn người tên Đ đã điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Quá trình điều tra, Phan Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Theo kết luận giám định số 21/2022/GĐ-MT ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định (ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9984gam.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 27/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phan Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn P mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại được niêm phong sau khi giám định được đựng trong 01 gói nylon kích thước (3x4) cm được hàn kín bốn mặt;

Tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh;

Trả lại cho bị cáo Phan Văn P 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, lời khai của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ căn cứ khách quan để xác định:

Khoảng 18 giờ, ngày 11/01/2022, Phan Văn P và một người bạn tên Đ (không rõ nhân thân, lai lịch cùng nhau góp số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) mua ma túy. Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki loại Satria không rõ biển số chở P đi từ nhà trọ không rõ tên tại ấp Thuận H, xã Thuận L, huyện Đồng P đến khu vực ấp Cầu 2, xã Đồng T, huyện Đồng P gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch để mua 500.000đ ma túy. Sau khi nhận ma túy được đựng trong một gói nylon màu trắng hàn kín P cất giấu trong khẩu trang y tế đang đeo, còn Đ chở P quay về phòng trọ. Khi đi đến khu vực ấp Thuận H, xã Thuận L, huyện Đồng P thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Phước phối hợp với Công an huyện Đồng Phú và Công an xã Thuận Lợi phát hiện, kiểm tra và bắt giữ.

Theo kết luận giám định số 21/2022/GĐ-MT ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong

01 gói nylon được niêm phong gửi giám định (ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9984gam.

Bị cáo Phan Văn P xác nhận số ma túy có khối lượng 0,9984g bị cáo mua của người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, mục đích là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Bị cáo Phan Văn P là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo có đầy đủ yếu tố cấu thành tội :” Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Phan Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng tên Đ đi mua ma túy chung với P và người đàn ông bán ma túy cho P không rõ nhân thân lai lịch: Hiện Cơ quan Công an chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác minh được sẽ xem xét, xử lý sau.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bị cáo là dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự của địa phương, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân và sớm hoà nhập cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi đồng thời bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại 0,8562g được đựng trong bì thư là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc khẩu trang màu xanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

01 Điện thoại di động Nokia có phím bấm màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Phan Văn P.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà áp dụng hình phạt tù có thời hạn là cần thiết, phù hợp với tính chất và mức độ vi phạm của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Văn P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 11/01/2022 .

[3] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đem đi giám định 0,8562g được đựng trong bì thư được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước đóng dấu niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn H, Võ Ngọc T, Phan Văn P.

Tịch thu, tiêu hủy 01 khẩu trang y tế màu xanh

Trả lại cho bị cáo Phan Văn P 01 điện thoại di động hiệu Nokia có phím bấm màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0010905 ngày 01/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- Chi cục THADS huyện Đồng Phú;
- Công an huyện Đồng Phú;
- Phòng HS CA tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng